

## KIỂM ĐỊNH VÙNG 1.260

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của ngành Thép cuối năm 2024

Giá HRC tại Mỹ và EU có dấu hiệu phục hồi, giúp mở rộng biên độ chênh lệch giá HRC giữa trong nước và quốc tế, từ đó hỗ trợ các doanh nghiệp cải thiện lợi nhuận xuất khẩu.

Ngành bất động sản xây dựng dần hồi phục, đồng thời việc Trung Quốc tung ra hàng loạt các biện pháp kích thích kinh tế mới nhằm vực lại thị trường bất động sản. Những nỗ lực này có thể khiến giá thép Trung Quốc phục hồi và làm giảm lợi thế về thép nhập khẩu từ Trung Quốc vào Việt Nam

Bên cạnh đó, nguồn cung nhà ở cải thiện và giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh cũng là những động lực tăng trưởng cho giá thép nội địa.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 15,52 điểm trong phiên 06/11 kết phiên ở mức 1.261,28 điểm. Thanh khoản tăng 36,12% so với phiên giao dịch ngày 05/11. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 383 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng tiếp đà tăng trưởng quanh vùng 1.265-1.270 trong phiên giao dịch ngày 07/11. Thanh khoản có phần cải thiện cho thấy tâm lý nhà đầu tư có phần lạc quan hơn. Chỉ số cải thiện tích cực trước thông tin bầu cử Tổng thống Mỹ. Tuy nhiên việc khối ngoại vẫn còn bán ròng sẽ khiến dòng tiền tham gia còn dè chừng. VN-Index có thể kiểm định lại áp lực bán khi tiến về vùng kháng cự 1.265 điểm. Vùng 1.245-1.250 điểm là vùng hỗ trợ trung hạn và hoạt động mua giá thấp sẽ rõ rệt hơn tại đây. Nếu VN-Index kiểm định lại hỗ trợ trên thanh khoản thấp, tín hiệu tạo đáy sẽ tin cậy hơn.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

NKG

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 24.000 VND | UPSIDE: +13%

## Chiến lược hành động

**MUA:** Xu hướng điều chỉnh của thị trường vẫn đang hiện hữu. Đối với hoạt động trading, NĐT ưu tiên những ngành được kỳ vọng phục hồi vào giai đoạn cuối 2024, ưu tiên các cổ phiếu có báo cáo tích cực trong Quý III/2024 và kỳ vọng duy trì được đà tích cực trong Quý IV/2024.

**BÁN:** NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.261,28	1,25
KLCP (triệu CP)	566,91	36,12
GTGD (tỷ VND)	14.186	29,16
Khớp lệnh	12.106	47,90
Thỏa thuận	2.080	-25,29
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	227,76	1,29
KLCP (triệu CP)	44,90	-0,57
GTGD (tỷ VND)	988,13	29,15
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	92,71	0,88
KLCP (triệu CP)	40,93	107,41
GTGD (tỷ VND)	695,62	45,70

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Chiến thắng của Trump trong cuộc đua vào Nhà Trắng đã thúc đẩy sự gia tăng của các cổ phiếu dẫn đến chỉ số Dow Jones tăng vọt hơn 1.500 điểm. Dow, S&P 500 và Nasdaq đều đạt mức cao kỷ lục mới trong phiên giao dịch, trong khi Russell 2000 tập trung vào vốn hóa nhỏ tăng hơn 5%.

**Thế giới:** Dưới đây là một số chính sách mà ông Trump đã tuyên bố sẽ theo đuổi khi ông đắc cử. Trên thực tế, một số đề xuất của ông cần được Quốc hội Mỹ chấp thuận. (1) Áp thuế quan với hàng ngoại: "Từ đẹp nhất với tôi là thuế quan" - ông Trump từng tuyên bố như vậy và coi đây là nguồn doanh thu cho Chính phủ Mỹ. (2) Trục xuất người nhập cư trái phép: Ông Trump cũng cam kết tái áp dụng các chính sách trong nhiệm kỳ đầu tiên ở Nhà Trắng, nhắm vào những người vượt biên trái phép và thực hiện các hạn chế mới. (3) Khai thác nhiên liệu hóa thạch: Ông Trump cam kết tăng cường sản lượng nhiên liệu hóa thạch bằng nới lỏng quy trình cấp phép khoan dầu và khuyến khích xây các đường ống dẫn khí đốt tự nhiên. (4) Giảm thuế: Ông Trump đã hứa sẽ cắt giảm các quy định mà ông cho rằng cản trở tạo ra việc làm. Cam kết giữ nguyên mức giảm thuế rộng rãi vào năm 2017 mà ông đã ký khi còn đương nhiệm, đồng thời tuyên bố sẽ giảm thuế doanh nghiệp từ 21% xuống 15% đối với các công ty sản xuất các sản phẩm của họ bên trong nước Mỹ. (5) Kết thúc xung đột: Ông Trump đã chỉ trích sự ủng hộ của Washington với Kiev trong cuộc xung đột Nga - Ukraine và tuyên bố sẽ kết thúc chiến sự trong vòng 24 giờ nếu đắc cử.

**Việt Nam:** Tổng cục Thống kê cho biết, tổng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 31-10 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 27,26 tỷ USD, tăng 1,9% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể, vốn đăng ký cấp mới có 2.743 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 15,23 tỷ USD, tăng 1,4% so với cùng kỳ năm trước về số dự án và giảm 2,5% về số vốn đăng ký. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được cấp phép mới đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất với số vốn đăng ký đạt 9,79 tỷ USD, chiếm 64,2% tổng vốn đăng ký cấp mới; hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 3,24 tỷ USD, chiếm 21,3%; các ngành còn lại đạt 2,2 tỷ USD, chiếm 14,5%. Trong số 76 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư được cấp phép mới tại Việt Nam trong 10 tháng của năm 2024, Singapore là nhà đầu tư lớn nhất với 4,98 tỷ USD, chiếm 32,7% tổng vốn đăng ký cấp mới; tiếp đến là Hàn Quốc 2,08 tỷ USD, chiếm 13,7%; Trung Quốc 2,07 tỷ USD, chiếm 13,6%;...

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do tăng về mức 25.345.

**Vàng:** Giá vàng đã giảm xuống dưới 2.670 đô la một ounce vào thứ Tư, giảm so với mức cao kỷ lục 2.758 đô la vào ngày 30 tháng 10, do chiến thắng của ông Donald Trump trong cuộc bầu cử tổng thống Hoa Kỳ đã củng cố đồng đô la và thúc đẩy các nhà đầu tư tháo gỡ các vị thế trú ẩn an toàn bằng vàng.

**VHM:** Cập nhật mới nhất từ Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HoSE), tính đến cuối phiên 6/11/2024, Vinhomes (VHM) đã mua được tổng cộng gần 103 triệu cổ phiếu quỹ, chiếm 27,8% tổng số lượng đăng ký. Con số này tăng thêm hơn 8,8 triệu đơn vị so với cuối phiên 5/11. Sau 2 tuần kể từ khi triển khai, 100 triệu cổ phiếu quỹ đầu tiên đã được Vinhomes mua lại. Số cổ phiếu quỹ còn lại Vinhomes dự kiến mua vào còn hơn 267 triệu đơn vị. Ước tính tổng số tiền Vinhomes có thể phải chi ra cho thương vụ này có thể lên đến hơn 17.000 tỷ. Nếu thành công, đây sẽ là thương vụ mua cổ phiếu quỹ lớn nhất lịch sử chứng khoán Việt Nam, đồng thời vốn điều lệ của Vinhomes sẽ giảm 3.700 tỷ đồng, từ 43.543 tỷ đồng về còn 39.843 tỷ đồng. Về kết quả kinh doanh quý 3/2024, Vinhomes ghi nhận doanh thu thuần đạt 33.323 tỷ đồng, tăng nhẹ gần 2% so với cùng kỳ năm trước. Sau khi trừ chi phí, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 8.980 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, Vinhomes ghi nhận tổng doanh thu thuần hợp nhất đạt 69.910 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 20.600 tỷ đồng.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.929,04	2,53	24,30
DJIA	43.729,93	3,57	16,03
Nasdaq	18.983,47	2,95	26,46
Shanghai	3.383,81	-0,09	13,74
Hang Seng	20.538,38	-2,23	20,48

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.663,57	-2,91	29,14
Dầu WTI	71,76	-0,40	0,15
Dầu Brent	75,07	-0,59	-2,56
Than	142,90	-0,69	-2,39
Đồng	4,2186	-4,81	8,71
Quặng sắt	105,09	1,14	-22,94
Thép	459,86	-1,95	-16,58

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	105,12	1,53	3,69
USD/JPY	154,49	1,73	9,52
USD/CNY	7,1978	1,32	1,02
EUR/USD	1,0732	-1,69	-2,75
GBP/USD	1,2880	-1,08	1,19

**Top đột phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	565,01	26,95	1,70
KBC	577,23	28,85	6,85
SZC	373,93	41,30	6,99
DBC	163,63	27,95	1,45
GVR	166,58	33,75	5,14

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VHM	624,39	41,55	0,12
KBC	577,23	28,85	6,85
HPG	565,01	26,95	1,70
MSN	462,95	74,20	1,50
TCB	374,28	23,90	1,92

# NKG

(HOSE)

<b>Khuyến nghị</b>	<b>Mua</b>
Giá hiện tại (06/11/2024)	<b>21.350</b>
Giá mục tiêu	<b>24.000</b>
Tiềm năng tăng trưởng	<b>13%–15%</b>
Vùng mua	<b>20.800–21.200</b>
<b>Ngưỡng cắt lỗ</b>	<b>&lt;19.900</b>

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Quý 3/2024**, NKG đạt doanh thu 5.188 tỷ đồng, tăng 22% yoy. Biên lợi nhuận góp cải thiện mạnh từ mức 4,8% của cùng kỳ lên 8,7%, giúp công ty lãi sau thuế 65 tỷ đồng, gấp 2,7 lần quý 3/2023. **Lũy kế 9 tháng đầu**, NKG ghi nhận doanh thu 16,140 tỷ đồng, tăng 14% yoy, trong khi lãi ròng 435 tỷ đồng, gấp 4 lần cùng kỳ. Với kết quả này, ông lớn ngành tôn mạ đã vượt kế hoạch lợi nhuận năm

**Kênh xuất khẩu sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng chính** của NKG: thị trường châu Âu và Bắc Mỹ là thị trường xuất khẩu chính của NKG (chiếm 70% tỷ trọng doanh thu xuất khẩu) tiếp tục tăng trưởng nhờ xu hướng giảm lãi suất kích thích nhu cầu từ ngành xây dựng và sản xuất ô tô, kỳ vọng giá thép sẽ bước vào chu kỳ tăng mới từ quý 3/2024 với động lực từ giá HRC tạo đáy trung hạn tại vùng 500–550 USD/tấn.

**Nhu cầu tiêu thụ nội địa gia tăng mạnh mẽ** hơn nhờ sự hồi phục của thị trường Bất động sản dân dụng, xây dựng hạ tầng gia tăng, nhờ các bộ Luật Bất động sản có hiệu lực từ tháng 8/2024 và nhu cầu kiến thiết cơ sở hạ tầng sau bão Yagi giúp nhu cầu tôn mạ nội địa gia tăng.

**Về dài hạn, dự án Nam Kim Phú Mỹ** dự kiến sẽ tăng gấp đôi công suất hiện tại của NKG lên 2,2 triệu tấn năm trong 2027. Dự án được chia thành 3 giai đoạn 2024, 2025 và 2027, mỗi giai đoạn nâng công suất lên 400,000 tấn. Giai đoạn 1 dự kiến tổng vốn đầu tư là 4.500 tỷ đồng. Dự kiến đi vào hoạt động từ quý 4/2025 hoặc quý 1/2026.

**Huy động vốn thông qua chào bán cổ phiếu:** NKG vừa thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Mục tiêu nhằm huy động 1.600 tỷ đồng để triển khai dự án nhà thép tấm lợp Nam Kim Phú Mỹ.

## Thông tin doanh nghiệp

<b>Phân ngành ICB L2</b>	Tài nguyên cơ bản
<b>Biến động giá 1Y</b>	19.300–26.800
<b>KLGDBQ 10D (CP)</b>	2.658.470
<b>Vốn hóa (tỷ đồng)</b>	5.620,98
<b>BVPS</b>	22.231
<b>P/E (lần)</b>	12,30
<b>P/B (lần)</b>	0,94
<b>EPS (VND)</b>	1.735,97
<b>SL CPLH (triệu CP)</b>	263,28
<b>Tỷ lệ free-float (%)</b>	80,00
<b>Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)</b>	7,60
<b>ROA (%)</b>	3,52
<b>ROE (%)</b>	8,08

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

NKG giữ được các mốc MA ngắn hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI có xu hướng tiến về vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	55,78	Mua
MFI	62,67	Mua
MA10	20,76	Mua
MA20	20,93	Mua
MA50	21,29	Mua
MA100	22,32	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	<b>VJC</b>	Theo dõi	106,5-108,5			117.000	102.200			
2	<b>DPM</b>	Theo dõi	34,3-34,7			37.400	32.800			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>MWG</b>	Nắm giữ	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300			2,0%
2	<b>TCB</b>	Nắm giữ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200			-0,8%
3	<b>SZC</b>	Nắm giữ	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400			8,4%
4	<b>LPB</b>	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			2,7%
5	<b>HAH</b>	Nắm giữ	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500			6,0%
6	<b>FPT</b>	Nắm giữ	134-135,5	31/10/2024	135.300	149.000	128.500			-0,5%
7	<b>DBC</b>	Nắm giữ	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300			0,9%
8	<b>VCI</b>	Nắm giữ	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500			1,9%
9	<b>VGT</b>	Nắm giữ	13,4-13,7	06/11/2024	13.600	15.500	12.500			2,9%
10	<b>DGC</b>	Nắm giữ	109,0-111,0	06/11/2024	110.400	127.000	106.000			1,2%
11	<b>HDG</b>	Nắm giữ	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200			0,9%
12	<b>VGI</b>	Nắm giữ	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000			1,1%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	GMD	Cắt lỗ	77-78,8	25/9/2024	78.200	85.100	74.000	15/10/24	76.700	-1,9%
2	VHM	Chốt lời	41,7-42,6	1/10/2024	42.900	48.300	40.100	15/10/24	45.500	6,1%
3	HAH	Chốt lời	39,8-40,4	08/10/2024	40.500	46.800	38.100	15/10/24	42.900	5,9%
4	DCM	Chốt lời	37,9-38,8	09/10/2024	37.600	41.700	36.300	16/10/24	37.800	0,8%
5	GAS	Cắt lỗ	72,8-73,5	04/10/2024	72.600	79.300	69.600	17/10/24	72.300	-0,4%
6	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
7	FRT	Cắt lỗ	176-180	30/8/2024	178.300	195.000	170.000	18/10/24	176.900	-0,6%
8	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
9	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
10	PVD	Cắt lỗ	26,7-27,1	04/10/2024	27.300	30.700	26.500	18/10/24	26.250	-3,8%
11	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
12	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
13	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
14	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
15	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
16	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
17	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
18	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
19	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.